



TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa/Viện: Kế toán - Tài chính

Bộ môn: Kế toán

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 2**
- Tiếng Anh: **FINANCIAL ACCOUNTING 2**

Mã học phần:

Số tín chỉ: 3 (3 - 0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kế toán tài chính 1

2. Mô tả học phần:

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cốt lõi về các nguyên tắc kế toán, phương pháp kế toán và cách trình bày thông tin trên Báo cáo tài chính (BCTC) trong doanh nghiệp cho các phần hành: kế toán nguồn vốn chủ sở hữu; kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh; kế toán hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác; kế toán đi thuê và cho thuê tài sản; kế toán chi phí đi vay.

3. Mục tiêu:

Giúp sinh viên hiểu rõ về các nội dung, nhiệm vụ, nguyên tắc, phương pháp hạch toán kế toán, ảnh hưởng của các chính sách kế toán đến BCTC và trình bày thông tin trên BCTC để người học có khả năng thực hiện được công việc kế toán của các phần hành: nguồn vốn chủ sở hữu; kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh; kế toán hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác; kế toán đi thuê và cho thuê tài sản; kế toán chi phí đi vay.

4. Chuẩn đầu ra (CLOs): Sau khi học xong học phần, người học có thể:

a) Vận dụng được các nội dung, nhiệm vụ, nguyên tắc kế toán, phương pháp hạch toán liên quan đến các phần hành kế toán: nguồn vốn chủ sở hữu; doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh; hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác; đi thuê và cho thuê tài sản và chi phí đi vay.

b) Trình bày được các thông tin liên quan đến các phần hành kế toán trên BCTC.

c) Vận dụng các chính sách kế toán vào việc xử lý các tình huống kế toán phát sinh trong thực tiễn liên quan đến các phần hành kế toán trên.

d) Phân tích ảnh hưởng của các chính sách kế toán đến BCTC liên quan đến các phần hành kế toán trên.

e) Áp dụng các kiến thức liên quan đến các phần hành kế toán trên để tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm.

f) Cập nhật kịp thời các quy định hiện hành trong kế toán.

5. Ma trận tương thích giữa Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra CTĐT ngành Kế toán:

CDR HP (CLOs)	CDR CTĐT (PLOs)										
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
a					x	x	x		x		

b					x	x	x		x		
c					x	x	x		x		
d					x	x	x		x		
e					x	x	x		x		
f					x	x	x		x		

6. Nội dung:

TT	Chủ đề	Nhằm đạt CLOs	Số tiết	
			LT	TH
1	Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu		6	
1.1	Những vấn đề chung	a,b,c,d,e		
1.2	Kế toán vốn đầu tư của chủ sở hữu	a,b,c,d,e,f		
1.3	Kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản	a,b,c,d,e,f		
1.4	Kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái	a,b,c,d,e,f		
1.5	Kế toán lợi nhuận và phân phối lợi nhuận	a,b,c,d,e,f		
1.6	Kế toán các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	a,b,c,d,e,f		
1.7	Kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	a,b,c,d,e,f		
1.8	Kế toán nguồn kinh phí sự nghiệp	a,b,c,d,e,f		
1.9	Trình bày thông tin trên BCTC	b		
2	Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh		15	
2.1	Kế toán doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	a,b,c,d,e,f		
2.2	Kế toán các khoản giảm trừ doanh thu	a,b,c,d,e,f		
2.3	Kế toán giá vốn hàng bán	a,b,c,d,e,f		
2.4	Kế toán doanh thu hoạt động tài chính	a,b,c,d,e,f		
2.5	Kế toán chi phí tài chính	a,b,c,d,e,f		
2.6	Kế toán chi phí bán hàng	a,b,c,d,e,f		
2.7	Kế toán chi phí quản lý doanh nghiệp	a,b,c,d,e,f		
2.8	Kế toán thu nhập khác	a,b,c,d,e,f		
2.9	Kế toán chi phí khác	a,b,c,d,e,f		
2.10	Kế toán xác định kết quả kinh doanh	a,b,c,d,e,f		
2.11	Trình bày thông tin trên BCTC	b		
3	Kế toán hoạt động đầu tư tài chính		7	
3.1	Khái niệm và cách phân loại các khoản đầu tư tài chính	a,b,c,d,e		
3.2	Kế toán các khoản đầu tư tài chính đầu tư chứng khoán	a,b,c,d,e,f		
3.3	Kế toán dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán	a,b,c,d,e,f		
3.4	Kế toán các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	a,b,c,d,e,f		
3.5	Kế toán các khoản đầu tư vào công ty con	a,b,c,d,e,f		
3.6	Kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên doanh liên kết	a,b,c,d,e,f		
3.7	Kế toán các khoản đầu tư khác	a,b,c,d,e,f		
3.8	Kế toán dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác	a,b,c,d,e,f		

3.9	Trình bày thông tin trên BCTC	b		
4	Kế toán đi thuê và cho thuê Tài sản		9	
4.1	Khái niệm và cách phân loại đi thuê Tài sản và cho thuê tài sản	a,b,c,d,e		
4.2	Kế toán đi thuê Tài sản	a,b,c,d,e,f		
4.3	Kế toán cho thuê Tài sản	a,b,c,d,e,f		
4.4	Kế toán giao dịch bán và thuê lại	a,b,c,d,e,f		
4.5	Trình bày thông tin trên BCTC	b		
5	Kế toán chi phí đi vay		8	
5.1	Khái niệm và nguyên tắc ghi nhận chi phí đi vay	a,b,c,d,e		
5.2	Kế toán chi phí đi vay của doanh nghiệp	a,b,c,d,e,f		
5.3	Khái niệm và phân loại các trường hợp phát hành trái phiếu công ty	a,b,c,d,e,f		
5.4	Kế toán phát hành trái phiếu công ty	a,b,c,d,e,f		
5.5	Trình bày thông tin trên BCTC	b		

7. Phương pháp dạy học:

TT.	Phương pháp dạy học	Áp dụng cho chủ đề	Nhằm đạt CLOs
1	Thuyết giảng/Bài tập/Thảo luận/Seminar/...	1,2,3,4,5	a,b,c,d,e,f
2			
3			

8. Đánh giá kết quả học tập:

TT.	Hoạt động đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	a,b,c,d,e,f	30
2	Thi giữa kỳ	a,b,c,d,e,f	30
3	Thi cuối kỳ	a,b,c,d,e,f	40

9. Tài liệu dạy học:

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Bộ môn kế toán	Bài giảng và bài tập Kế toán tài chính 2	2023		Thư viện số	x	
2	Tập thể tác giả trường ĐH Kinh tế TP.HCM	Kế toán tài chính 2&3	2021		Thư viện		x
3	Bộ Tài chính	Chế độ kế toán doanh nghiệp	2014		Thư viện	x	

		theo thông tư 200				
4	Bộ Tài chính	Hệ thống chuẩn mực Việt Nam			www.mof.gov.vn	x
5	Quốc hội	Luật kế toán	2015		www.mof.gov.vn	x
6		Một số tạp chí chuyên ngành liên quan			Giảng viên cung cấp	x

Ngày cập nhật: 14/01/2022

CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN
(Ký và ghi họ tên)

Phan Hồng Nhung

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Nguyễn Văn Hương

BAN CHỦ NHIỆM CTĐT
(Ký và ghi họ tên)

Nguyễn Thành Cường